

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Nghị quyết về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022**

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 8442/STNMT-QH ngày 10/11/2021 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Nghị quyết.
2. Bản tổng hợp ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết; bản sao văn bản góp ý về dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
3. Văn bản số 444/HĐND-VP ngày 20/8/2021 của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết .

#### **II. Nội dung thẩm định**

##### **1. Sự cần thiết, tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “b) *Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng*”.

Căn cứ khoản 11 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (trong đó bổ sung khoản 5, 6 Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP):

“ 5. *Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác để thực*

*hiện dự án đầu tư thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai.*

*6. Đối với diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng đã có văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua để sử dụng vào mục đích khác nhưng chưa có quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án thì được chuyển sang thực hiện trong các năm tiếp theo nhưng không được quá thời hạn 03 năm theo quy định tại khoản 3 Điều 49 của Luật Đất đai và không phải làm lại thủ tục xin ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai nếu tiếp tục thực hiện dự án”.*

Đồng thời, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, trong đó, bổ sung Điều 5b của Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án.

Do đó, để kịp thời chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2022 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn tỉnh làm cơ sở thực hiện dự án, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết trên là cần thiết, phù hợp về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

## **2. Về nội dung dự thảo**

### **2.1. Đối với dự thảo Nghị quyết**

a) Về tên của Nghị quyết, để rõ hơn tính chất xây dựng Nghị quyết, đề nghị bổ sung cụm từ “**thông qua**” vào sau cụm từ “**Về việc**”.

b) Tại thẩm quyền ban hành, đề nghị điều chỉnh thứ tự kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Tại căn cứ ban hành

- Đề nghị bổ sung các văn bản sau:

*“Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*”

- Đoạn “*Xét Tờ trình ...*”, đề nghị trình bày trích yếu nội dung Tờ trình phù hợp với nội dung dự thảo Nghị quyết trình thông qua, cụ thể trình bày lại như sau:

*“Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự thảo Nghị quyết về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022;...”*

d) Tại Điều 1

- Tại khoản 1, đề nghị rà soát, xác định chính xác các dự án và tổng diện tích phù hợp và thống nhất với phụ lục kèm theo.

- Tại gạch đầu dòng thứ 4 khoản 2 về “*Chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp không phải là đất ở 22 ha*” đề nghị xem lại tổng diện tích cho thống nhất với phụ lục là 20,9 ha.

- Tại gạch đầu dòng thứ 7 khoản 2 về “*Chuyển đất trồng lúa sang đất ở 63 ha*”, đề nghị xem lại tổng diện tích cho thống nhất với phụ lục là 62,4 ha.

e) Tại khoản 3 Điều 3, đề nghị trình bày đầy đủ cụm từ “**Hội đồng nhân dân tỉnh**”.

g) Tại Nơi nhận, đề nghị bỏ “**Báo Lao động Đồng Nai, Trung tâm Công báo tỉnh; bổ sung “Cổng Thông tin điện tử tỉnh**”. Đồng thời, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung “*viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành*” theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

h) Tại phần ký ban hành, đề nghị bỏ “**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**”, xác định chính xác thẩm quyền ký là “**CHỦ TỊCH**”.

i) Đánh số trang: Căn cứ Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo *đặt số trang canh giữa theo chiều ngang trong phần lẻ trên* của dự thảo Nghị quyết, phụ lục Danh mục kèm theo. Lưu ý, đánh số trang riêng đối với từng phụ lục.

k) Tại phụ lục kèm theo,

- Tại phụ lục I, về cơ sở pháp lý để thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất của một số dự án, cơ quan soạn thảo chỉ xác định căn cứ chuyển mục đích sử dụng đất là “*Đã dự kiến bố trí vốn năm 2022*”, “*Vốn đầu tư công năm 2022 của huyện*”, “*Văn bản thỏa thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh*”, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, giải trình thêm về cơ sở pháp lý trình thông qua, đảm bảo phù hợp theo quy định.

- Đề nghị rà soát, xác định tên, thông tin chuyển mục đích của các dự án đảm bảo tính chính xác, thống nhất.

- Đề nghị không đánh số trang thứ nhất của các phụ lục.

## 2.2. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Mẫu Tờ trình, cơ quan soạn thảo trình bày theo mẫu 3c kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT, không trình bày theo mẫu Tờ trình số 3 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Vì Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT hướng dẫn pháp luật chuyên ngành, theo đó Sở Tư pháp thống nhất về bố cục trình bày theo mẫu Thông tư của dự thảo.

b) Tại khoản 1, về căn cứ pháp lý đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị bổ sung căn cứ “Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.”

c) Tại khoản 2 về tình hình chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, qua đánh giá kết quả thực hiện nội dung chuyển mục đích theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Đồng Nai theo phê duyệt của Chính phủ tại Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 09/8/2017, Sở Tư pháp xét thấy phần lớn các dự án chưa, đã và đang thực hiện chuyển đổi, một số dự án đã hủy bỏ. Đề nghị cơ quan soạn thảo cần làm rõ hơn các nguyên nhân trong việc thực hiện chuyển mục đích, để có giải pháp thực hiện hiệu quả, đảm bảo tính khả thi khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Đối chiếu với các nội dung được hướng dẫn tại mẫu số 3c kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT thì dự thảo chưa đảm bảo đầy đủ về thông tin, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hoàn chỉnh, làm cơ sở để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Đồng thời, thông tin về căn cứ pháp lý danh mục các dự án trình thông qua chuyển mục đích sử dụng đất, cơ quan soạn thảo làm rõ hơn theo quy định chung của pháp luật về các điều kiện của các dự án thuộc các trường hợp như thuộc dự án cần thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, dự án nằm trong Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện hoặc dự án đã được cấp huyện chấp thuận đầu tư ... để được đưa vào hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

d) Đề nghị in đậm tiêu đề khoản 3, thống nhất bố cục trình bày các khoản, điểm, lưu ý lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

e) Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình. Đồng thời lưu ý số liệu thống nhất giữa dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

g) Căn cứ khoản 2 Điều 5b Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 (được sửa đổi, bổ sung, tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT), đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ hồ sơ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

h) Tại Nơi nhận, đề nghị xác định chính xác tên các phòng, ban thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Đánh số trang: Căn cứ khoản 7 mục I phần I phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP quy định “... được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản, không hiển thị số trang thứ nhất”, đề nghị cơ quan soạn thảo đánh số trang dự thảo Tờ trình và phụ lục kèm theo Tờ trình đúng quy định.

k) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lỗi chính tả, thống nhất trình bày thứ tự các mục, khoản, điểm thống nhất trong toàn bộ nội dung dự thảo.

l) Tại phụ lục kèm theo, tương tự ý kiến đối với phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị rà soát, hoàn chỉnh.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022 phù hợp về thẩm quyền theo quy định, đủ điều kiện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Ban KTNS HĐND tỉnh;
  - VP. UBND tỉnh (p/h);
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Hai -TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Quang Tuấn**